

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 05/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 15h00 - 18/05/2025 - Phòng : 201 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206533467	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	13/07/2004	Quảng Trị	31TSC2						
2	28202848199	Ma Thị Chư	01/06/2003	Đắk Nông	31TSC2						
3	27211329266	Đặng Nhật Cường	08/12/2003	Gia Lai	31TSC2						
4	28208101241	Nguyễn Thị Diệu	28/04/2004	Gia Lai	31TSC2						
5	28206542027	Nguyễn Thị Hạnh Dung	22/11/2004	Đắk Lắk	31TSC2						
6	28202726910	Nguyễn Thị Trà Giang	30/08/2004	Quảng Ngãi	31TSC2						
7	28206202061	Võ Thị Trà Giang	23/01/2004	Quảng Trị	31TSC2						
8	28207105789	Đinh Thị Hương Giang	05/06/2004	Đắk Lắk	31TSC2						
9	27211343326	Nguyễn Quốc Hưng	03/05/2003	Quảng Ngãi	31TSC2						
10	27211327816	Phạm Văn Quốc Huy	13/03/2003	Quảng Nam	31TSC2						
11	27217135700	Trương Bá Khoa	09/12/2003	Đà Nẵng	31TSC2						
12	28206502470	Phạm Đỗ Huyền Minh	10/02/2004	Phú Yên	31TSC2						
13	28206539707	Trần Thị Ngọc	27/04/2004	Thừa Thiên Huế	31TSC2						
14	28205033288	Nguyễn Thị Phương Nguyên	22/06/2004	Quảng Trị	31TSC2						
15	28214900374	Phan Thanh Nhật	22/02/2004	Quảng Nam	31TSC2						
16	27202138583	Bùi Trần Uyên Nhi	09/12/2003	Đà Nẵng	31TSC2						
17	25203305100	Nguyễn Phan Anh Thư	20/10/2001	Quảng Nam	28THT3						Học ghép
18	27203124773	Trần Bùi Trà My	17/01/2003	Quảng Ngãi	29CBN4						Lần 1
19	27212234992	Nguyễn Duy Hiếu	21/05/2003	Quảng Nam	29TSC6						Thi ghép
20	27202423353	Phạm Thị Thu My	11/07/2003	Quảng Ngãi	30SSC6						Thi ghép

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 05/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 15h00 - 18/05/2025 - Phòng : 609 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204505459	Nguyễn Bảo Như	09/04/2004	Quảng Ngãi	31TSC2						
2	28208034946	Trần Quỳnh Như	14/10/2004	Quảng Trị	31TSC2						
3	27202180005	Nguyễn Thị Hoài Thanh	28/07/2002	Quảng Trị	31TSC2						
4	28218101129	Lữ Trung Thành	08/02/2004	Đắk Lắk	31TSC2						
5	28206522889	Huỳnh Thị Hồng Thanh	27/10/2004	Quảng Ngãi	31TSC2						
6	27202102620	Nguyễn Thị Như Thảo	29/08/2003	Đà Nẵng	31TSC2						
7	28204346159	Trần Mai Thảo	01/06/2004	Quảng Nam	31TSC2						
8	28205000051	Nguyễn Thị Kiều Trang	12/10/2004	Quảng Bình	31TSC2						
9	28204904538	Phạm Thị Trinh	18/11/2004	Quảng Trị	31TSC2						
10	28204353398	Phạm Thị Thanh Tuyền	19/10/2004	Bình Định	31TSC2						
11	28204803568	Dương Thị Hồng Uyên	14/08/2004	Đắk Lắk	31TSC2						
12	28206502399	Mai Thị Ái Vi	07/11/2003	Quảng Nam	31TSC2						
13	27211301362	Đoàn Văn Vũ	18/01/2003	Quảng Nam	31TSC2						
14	28214545352	Hoàng Ngọc Vũ	06/03/2004	Quảng Nam	31TSC2						
15	28206501274	Lê Thảo Vy	19/11/2003	Đắk Nông	31TSC2						
16	28208001038	Lê Thị Bảo Ân	10/10/2004	Phú Yên	31TYC1						
17	28212300290	Võ Nguyễn Trung Đắc	23/07/2004	Quảng Ngãi	31TYC1						
18	28212353889	Nguyễn Tấn Đạt	09/08/2004	Đắk Lắk	31TYC1						
19	28204300898	Nguyễn Thị Xuân Dung	03/01/2004	Phú Yên	31TYC1						
20	28208005640	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	30/07/2004	Phú Yên	31TYC1						
21	28206503315	Nguyễn Trà Giang	10/10/2004	Hà Tĩnh	31TYC1						
22	27213922810	Trần Duy Huy	18/10/2003	Quảng Nam	31TYC1						
23	28204903975	Nguyễn Thị Huyền	28/10/2004	Nghệ An	31TYC1						
24	28206504793	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	26/10/2004	Gia Lai	31TYC1						
25	27218747489	Lương Quốc Kỳ	18/06/2003	Quảng Nam	31TYC1						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 05/2025
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: KIẾN THỨC CHUNG

Thời gian : 15h00 - 18/05/2025 - Phòng : 610 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28206551064	Nguyễn Nhật Mai	01/11/2004	Quảng Bình	31TYC1						
2	28204322392	Phạm Thị Trà My	26/05/2004	Quảng Ngãi	31TYC1						
3	28205236715	Nguyễn Thị Tố Nga	05/07/2004	Quảng Nam	31TYC1						
4	27208740362	Lê Thị Minh Nhung	01/01/2003	Quảng Bình	31TYC1						
5	28208002909	Nguyễn Thị Hồng Phấn	16/09/2004	Bình Định	31TYC1						
6	28212347669	Nguyễn Tấn Phát	24/01/2004	Quảng Ngãi	31TYC1						
7	27211302279	Huỳnh Lưu Ngọc Phúc	16/01/2003	Đắk Lắk	31TYC1						
8	28214302845	Lê Hữu Phước	02/10/2004	Quảng Trị	31TYC1						
9	28208004114	Đỗ Thị Như Quỳnh	26/03/2004	Phú Yên	31TYC1						
10	27203901066	Lê Thị Thắm	30/04/2003	Quảng Nam	31TYC1						
11	28206454213	Nguyễn Thị Thanh Thư	22/10/2004	Quảng Nam	31TYC1						
12	28212352083	Nguyễn Chí Thụ	13/07/2004	Phú Yên	31TYC1						
13	27211302539	Hồ Viết Thực	16/07/2003	Hà Tĩnh	31TYC1						
14	27208726202	Nguyễn Thị Thanh Thúy	12/04/2003	Đà Nẵng	31TYC1						
15	28218003900	Đoàn Thanh Trà	08/09/2004	Quảng Ngãi	31TYC1						
16	27217102339	Nguyễn Bá Trung	28/10/2003	Đà Nẵng	31TYC1						
17	27208737139	Nguyễn Bảo Uyên	01/01/2003	Quảng Nam	31TYC1						
18	27208739231	La Nguyễn Tường Vi	28/08/2003	Lâm Đồng	31TYC1						
19	28206100502	Trần Thị Thảo Vi	26/11/2004	Lâm Đồng	31TYC1						
20	27207133010	Nguyễn Thị Kim Yến	27/11/2003	Quảng Nam	31TYC1						
21	27211336523	Nguyễn Thái Bảo	03/09/2003	Quảng Nam	31TYC2						
22	28204650202	Nguyễn Phạm Ái Cẩm	04/10/2004	Quảng Nam	31TYC2						
23	27211328616	Trần Đình Tiến Đạt	11/04/2003	Nghệ An	31TYC2						
24	28204752489	Nguyễn Hạnh Dung	03/02/2004	Đà Nẵng	31TYC2						
25	28204946330	Mai Thị Thu Hà	06/08/2004	Đà Nẵng	31TYC2						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Thời gian : 15h00 - 18/05/2025 - Phòng : 623 - Cơ sở: K7/25 Quang Trung

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28204601990	Đỗ Thúy Hằng	02/08/2004	Bình Định	31TYC2						
2	27211331415	Nguyễn Tuấn Hiền	23/08/2003	Quảng Nam	31TYC2						
3	28204700972	Phạm Thị Diệu Hiền	05/02/2004	Quảng Nam	31TYC2						
4	28214603799	Lê Xuân Hiếu	27/09/2004	Quảng Bình	31TYC2						
5	27211342390	Nguyễn Hòa	19/12/2003	Huế	31TYC2						
6	28212224635	Nguyễn Văn Kiệt	07/03/2005	Quảng Ngãi	31TYC2						
7	27203334213	Nguyễn Thị Kim Loan	18/12/2003	Quảng Nam	31TYC2						
8	28200305288	Hà Thị Yến Ly	22/11/2004	Gia Lai	31TYC2						
9	28206137665	Trần Thị Trà My	23/02/2004	Quảng Ngãi	31TYC2						
10	28204953815	Trần Thị Kiều Ngân	23/11/2004	Quảng Bình	31TYC2						
11	27211502531	Phạm Hữu Nghĩa	25/01/2002	Quảng Nam	31TYC2						
12	28206504117	Nguyễn Lâm Nhi	28/05/2004	Gia Lai	31TYC2						
13	28208006569	Phạm Thị Quỳnh Như	29/08/2004	Gia Lai	31TYC2						
14	28214752702	La Quang Phát	27/03/2004	Quảng Ngãi	31TYC2						
15	28211153735	Trịnh Thiên Thanh Sang	21/11/2004	Bình Định	31TYC2						
16	28206506271	Nguyễn Thị Nhật Tân	22/05/2004	Quảng Bình	31TYC2						
17	27211501645	Võ Quốc Thái	15/09/2003	Quảng Nam	31TYC2						
18	28204951568	Hoàng Phương Thảo	26/03/2004	Đắk Lắk	31TYC2						
19	28218028288	Nguyễn Công Thế	04/01/2004	Bình Định	31TYC2						
20	28206503430	Vũ Thị Anh Thư	04/02/1999	Hải Dương	31TYC2						
21	28204643600	Cao Nguyễn Huyền Trang	04/05/2004	Quảng Bình	31TYC2						
22	28204748045	Trần Đặng Hoàng Trang	04/03/2004	Đà Nẵng	31TYC2						
23	28208006601	Nguyễn Thị Thảo Vy	09/10/2004	Gia Lai	31TYC2						
24	28204903214	Nguyễn Thị Hoài Yến	18/03/2004	Quảng Bình	31TYC2						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG